

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Vũ Ngọc Huynh

- **Thư ký phiên họp:** Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:** Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 08/2019/QĐST - DS ngày 26 tháng 11 năm 2019.

Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã căn cứ vào Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số 199, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D là anh Đặng Minh Th, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Số 12/18/6, đường 8, tổ 11, khu phố 4, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 18/6/2019)

Bị đơn: Bà Võ Thị T, sinh năm 1958; Địa chỉ: Số 208, Tr, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thanh C, sinh năm 1985

- Ông Lê Hữu Ph, sinh năm 1979

- Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số 208, T, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1982

Địa chỉ: 21C Schuckert Lina, 1832 Askim Norway

- Ông Võ Phước T, sinh năm 1974

- Bà Bùi Thị Th2, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Tổ 13, ấp A, xã A, huyện Ch, tỉnh Đồng Tháp.

- Ủy ban nhân dân thành phố S, Đồng Tháp

Địa chỉ: Số 530, Nguyễn S, Phường 2, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Tại đơn kháng cáo ngày 04 tháng 12 năm 2019 nguyên đơn Bà Bùi Thị D kháng cáo yêu cầu hủy toàn bộ quyết định đình chỉ lý do nội dung quyết định không đúng pháp luật, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định đình chỉ của tòa án cấp sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn Bà Bùi Thị D nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Theo hồ sơ vụ án thể hiện:

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 330/2011/QĐST-DS ngày 28/12/2011 của Tòa án nhân dân thị xã S đã quyết định bà Võ Thị T và anh Nguyễn Thanh C trả cho Bà Bùi Thị D số tiền 270.000.000 đồng.

Sau khi quyết định có hiệu lực, bà D đã làm đơn thi hành án. Đến ngày 07/02/2012 Chi cục Thi hành án thị xã S ban hành Quyết định thi hành án số 586/QĐ-CCTHA ngày 07/2/2012. Sau đó, để đảm bảo thi hành án nên ngày 10/12/2012 Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S ra quyết định cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 15/QĐ-CCTHA đối với tài sản của hộ bà Võ Thị T. Sau khi kê biên các thành viên trong hộ không ai khiếu kiện gì. Ngày 28/12/2012 Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S ra Thông báo số 31/TB-CCTHA để xác định phần sở hữu riêng của bà T trong khối tài sản chung để thi hành án. Bà D đã khởi kiện việc dân sự yêu cầu xác định tài sản của bà T nhưng Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đình chỉ giải quyết việc dân sự do các đương sự không thống nhất.

Thực tế, ngày 07/12/2012 bà Võ Thị T đã chuyển nhượng nhà và đất thửa 229, tờ bản đồ số 45 cho ông Võ Phước T và ông T đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở vào ngày 20/01/2014. Do tài sản kê biên không còn nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S ra Quyết định số 24/QĐ-CCTHA ngày 12/9/2014 về việc thu hồi Quyết định kê biên xử lý tài sản số 15 ngày 10/12/2012.

Bà D cho rằng việc chuyển nhượng đất giữa bà T và anh T là hành vi tẩu tán tài sản do toàn bộ tài sản của bà T đã được kê biên để đảm bảo thi hành án cho bà nên yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xác định phần sở hữu của bà T trong khối tài sản chung là nhà và quyền sử dụng đất thuộc thửa số 56 (đã tách thành thửa 228 và 229), từ bản đồ số 45 tại đường Trần Phú, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp và hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở giữa bà Võ Thị T và anh Võ Phước T và hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho anh Võ Phước T.

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S đã ra Quyết định 24/QĐ-CCTHA ngày 12/9/2014 thu hồi lại quyết định số 15/QĐ-CCTHA ngày 10/12/2012 về cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản của bà T để thi hành án cho bà D nên nhà đất của bà T không còn là tài sản liên quan đến cưỡng chế thi hành án, không còn căn cứ làm phát sinh quyền tranh chấp khởi kiện yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản của bà D đối với bà T nên trường hợp bà D không đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, tại đơn khởi kiện nguyên đơn có 2 yêu cầu: Thứ nhất, đối với yêu cầu tòa án xác định phần sở hữu của bà Võ Thị T trong khối tài sản chung để thi hành án thì không đủ điều kiện do quyết định cưỡng chế thi hành án không còn. Thứ hai, đối với yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở giữa bà T và anh Tuấn, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất được UBND thành phố S cấp cho anh Võ Phước T đối với diện tích đất mà Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S đã kê biên, cưỡng chế để thi hành án cho bà D thì tòa án chưa xem xét mà đình chỉ vụ án là không đúng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nguyên đơn.

Hơn nữa, tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 161/QĐ-GQKN ngày 16/11/2018 Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã xét thấy Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp cho rằng bà D không có quyền khởi kiện là không đúng nên đã chấp nhận đơn khiếu nại của bà D.

Ngoài ra, trong hồ sơ tại Bút lục 87 Công an phường An Hòa, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đã xác nhận: *“Bà Võ Thị T cùng các thành viên trong hộ hiện không còn ở địa phương đã chuyển nơi cư trú mới số 438, ấp Phú Thạnh, xã Phước Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre”* nhưng Tòa án chưa triệu tập bà T và các thành viên trong hộ để thu thập chứng cứ mà đình chỉ vụ án là thiếu sót.

Từ những nhận định cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong trường hợp này là không đúng với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần hủy Quyết định đình chỉ số 08/2019/QĐST-DS ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên Bà Bùi Thị D không phải chịu án phí.

Căn cứ vào Điều 314 của Luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Bà Bùi Thị D, hủy toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 08/2019/QĐST-DS ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp để tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật

2. Nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm, hoàn trả lại cho Bà Bùi Thị D 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000199 ngày 16/12/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSNDCC tại TPHCM;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THA DS tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự (9);
- Lưu VP (3) HS (3) (MT17)

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Trần Thị Huyền Vân